

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 03 TC/CNXD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 23 tháng 8 năm 1978

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thi hành chế độ phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ xí nghiệp để áp dụng trong cả nước từ năm 1977 trở đi

Tiền bán sản phẩm (hay cung cấp lao vụ) còn lại sau khi nộp thu quốc doanh (hoặc thuế) và bù đắp lại vốn đã ứng ra là lợi nhuận. Vì giá cả và mức thu quốc doanh (hoặc thuế) do Nhà nước quy định, nên xí nghiệp phải chủ động phấn đấu tăng được số lượng sản phẩm tiêu thụ và phải giảm được giá thành và chi phí lưu thông để đóng góp ngày càng nhiều giá trị sử dụng và thu nhập thuần túy cho Nhà nước, đồng thời nâng cao thu nhập của công nhân viên chức xí nghiệp.

Để phát huy tác dụng đòn xeo kinh tế của lợi nhuận, Nhà nước đã quy định lợi nhuận hợp lý (khi định chính sách, giá cả) và quy định chế độ phân phối lợi nhuận.

Chế độ phân phối lợi nhuận xí nghiệp quốc doanh bắt đầu thi hành từ năm 1970 theo các Nghị định số 235-CP ngày 4 tháng 12 năm 1969, số 236-CP ngày 10/12/1970 và Thông tư sửa đổi bổ sung lần nữa theo thông tư số 165-TTg ngày 21/3/1978, nhằm:

- Phát huy tinh thần trách nhiệm và ý thức làm chủ tập thể của xí nghiệp trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch Nhà nước; trên cơ sở ấy, mở rộng thêm một bước quyền chủ động về sản xuất kinh doanh của xí nghiệp và quyền chủ động về sản xuất kinh doanh của xí nghiệp và sự tự hủ về tài chính của xí nghiệp dưới sự quản lý tập trung của Nhà nước.
- Khuyến khích xí nghiệp xây dựng kế hoạch tích cực, đảm bảo hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch của Nhà nước, gắn liền việc xét trích các quỹ xí nghiệp với việc xí nghiệp đạt thành tích nhiều hay ít trong việc hoàn thành kế hoạch Nhà nước.

- Kết hợp chặt chẽ công tác kế hoạch hoá với chế độ hạch toán kinh tế và việc vận dụng đòn bẩy kinh tế, động viên công nhân viên chức vừa quan tâm đến lợi ích của Nhà nước, vừa quan tâm đến lợi ích của xí nghiệp và của bản thân mà khai thác mọi năng lực tiềm tàng của xí nghiệp để hoàn thành vượt mức kế hoạch của Nhà nước.

I. XÁC ĐỊNH RÕ CÁC KHOẢN LỢI NHUẬN KẾ HOẠCH VÀ LỢI NHUẬN THỰC TẾ:

1/ Lợi nhuận kế hoạch của xí nghiệp gồm:

- Lợi nhuận dự kiến phải đạt được về các hoạt động kinh doanh cơ bản, căn cứ vào các chỉ tiêu của kế hoạch Nhà nước.
- Lợi nhuận dự kiến phải đạt được về các hoạt động ngoài kinh doanh cơ bản, về cung cấp lao vụ cho bên ngoài của xí nghiệp và của các đơn vị phụ thuộc của xí nghiệp (như tổ chức thuê mua, tổ chức vận tải, xây lắp...), nằm trong bảng cân đối thu chi của xí nghiệp.
- Lợi nhuận sản xuất mặt hàng phụ bằng phế liệu, phế phẩm do xí nghiệp khai thác mọi năng lực tiềm tàng của xí nghiệp.
- Lợi tức về tiền gửi Ngân hàng và các lợi nhuận khác đã đi vào nề nếp thường xuyên, mà xí nghiệp có thể kế hoạch hoá được và cơ quan quản lý cần ghi vào chỉ tiêu kế hoạch giao xuống cho xí nghiệp.

2/ Lợi nhuận thực tế của xí nghiệp là toàn bộ các khoản lợi nhuận sau khi đã trừ đi các khoản lỗ được ghi trong báo cáo quyết toán tháng, hàng quý hàng năm của xí nghiệp.

Muốn đạt được kế hoạch lợi nhuận ngoài việc phấn đấu hạ giá thành và chi phí lưu thông, xí nghiệp cần phải chú ý đến các khoản chi phí không được tính và giá thành và chi phí lưu thông, mà phải ghi thẳng vào lỗ xí nghiệp. Vì vậy, xí nghiệp phải có biện pháp giảm giá thành và biện pháp giảm bớt càng nhiều càng tốt các khoản lỗ phát sinh trong năm kế hoạch như thiệt hại về thiên tai hoả hoạn, lũ lụt, thiệt hại về vật tư hàng hoá bị mất cắp, mất trộm, lãi nợ quá hạn,.....

3/ Nếu trong thời gian kế hoạch do giá cả thay đổi mà số thu về lợi nhuận tăng lên, thì xí nghiệp phải nộp toàn bộ số tiền thu thêm được do giá cả thay đổi vào ngân sách

Nhà nước.

Nếu do yếu tố giá cả thay đổi làm cho số thu về lợi nhuận giảm đi mà không thể điều chỉnh mức thu quốc doanh được thì lợi nhuận kế hoạch của xí nghiệp được trừ đi số tiền giảm bớt đó.

Còn nói chung, về nguyên tắc xí nghiệp không được loại trừ các yếu tố khách quan trong khi xác định hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch, xác định lợi nhuận vượt kế hoạch.

4/ Đối với xí nghiệp được duyệt là không có lãi hoặc có kế hoạch lỗ (lỗ do chính sách giá cả của Nhà nước hay do nguyên nhân khác được Nhà nước công nhận) thì xác định chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch và lợi nhuận vượt kế hoạch như sau:

- Số hạ giá thành (hoặc hạ phí lưu thông) kế hoạch so với giá thành (hạ phí lưu thông) thực tế năm trước coi như lợi nhuận kế hoạch.
- Số tiết kiệm do hạ giá thành (hoặc hạ chi phí lưu thông) thực tế được nhiều hơn so với giá thành (hoặc phí lưu thông) kế hoạch được coi như lợi nhuận vượt kế hoạch.

II. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN XÍ NGHIỆP:

Tuỳ theo mức độ thành tích đạt được của xí nghiệp trong việc hoàn thành kế hoạch Nhà nước mà phân phối lợi nhuận có phân biệt, theo các trường hợp sau đây:

1/ Trường hợp xí nghiệp chỉ hoàn thành kế hoạch về 2 chỉ tiêu chủ yếu (không toàn diện, không có đăng ký cao) thì lợi nhuận phân phối như sau:

- Trích lập quỹ khuyến khích phát triển sản xuất theo một tỷ lệ phần trăm trên toàn bộ giá trị tài sản cố định của xí nghiệp.
- Trích lập quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi theo mức trích cơ bản trên quỹ lương cấp bậc bình quân thực tế cả năm của số công nhân viên chức được phân bổ tiền lương trong giá thành hoặc phí lưu thông của xí nghiệp, kể cả công nhân viên chức các bộ phận ngoài kinh doanh cơ bản chưa hạch toán độc lập, theo đúng quy định hiện hành trong Thông tư 88-CP.
- Tham gia đầu tư vốn cố định và bổ sung vốn lưu động định mức cần tăng thêm. căn cứ theo yêu cầu cụ thể của kế hoạch năm được xét duyệt.

- Trích nộp ngân sách Nhà nước. Sau khi đã tính trích các khoản kể trên, số lợi nhuận còn lại nộp hết vào ngân sách Nhà nước.

Nếu xí nghiệp còn nợ Ngân hàng Nhà nước về vay vốn đầu tư cơ bản thì sau khi đã trích đủ phần ấn định cho 3 quỹ, phần lợi nhuận còn lại do hiệu quả sử dụng vốn vay sẽ dùng để trả nợ Ngân hàng (trong trường hợp xí nghiệp đã có khoản nộp ngân sách Nhà nước về thu quốc doanh cho ngân sách Nhà nước, xí nghiệp chỉ dùng tối đa 50% phần lợi nhuận còn lại đó để trả nợ Ngân hàng).

2/ Trường hợp xí nghiệp hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu pháp lệnh của kế hoạch Nhà nước thì được trích lập quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi theo mức khuyến khích cao hơn mức trích cơ bản (xem quy định ở mục IV dưới đây).

3/ Trường hợp xí nghiệp có đăng ký cao - Nhà nước khuyến khích xí nghiệp xây dựng kế hoạch tích cực, chính xác và đăng ký cao hơn số kiểm tra Nhà nước giao chủ yếu bằng cách khai thác các khả năng tiềm tàng trong xí nghiệp. Thời hạn đăng ký cao phải được tiến hành trước khi giao kế hoạch chính thức cơ sở xí nghiệp.

Riêng năm 1978 Chính phủ cho phép các xí nghiệp đăng ký cao hơn số kế hoạch Nhà nước giao đầu năm (theo chỉ thị số 09-TTg ngày 12/1/1978 của Thủ tướng Chính phủ).

Nội dung kế hoạch đăng ký cao bao gồm các chỉ tiêu sau đây:

- Sản lượng sản phẩm chủ yếu tăng thêm (kể cả sản phẩm chủ yếu xuất khẩu) được tiêu thụ theo kế hoạch Nhà nước, những sản phẩm này phải theo đúng tiêu chuẩn chất lượng quy định.
- Số lợi nhuận tăng thêm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Trường hợp kế hoạch được xét duyệt là kế hoạch có đăng ký cao thì lợi nhuận phân phối như sau:

- Xí nghiệp hoàn thành kế hoạch tính theo số kiểm tra của Nhà nước thì phần lợi nhuận này được phân phối theo mức trích cơ bản như nói ở điểm trên.

Phần lợi nhuận đăng ký cao được trích vào các quỹ nhiều hơn trước:

- Cứ mỗi phần trăm thực hiện được về một chỉ tiêu đã đăng ký nói trên thì xí nghiệp được trích thêm vào quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi, mỗi quỹ 0,1% số lợi nhuận

tăng thêm (cộng hai chỉ tiêu được trích vào mỗi quỹ 0,2%).

Đối với xí nghiệp có đăng ký cao được duyệt thì kế hoạch có đăng ký cao đó trở thành kế hoạch chính thức Nhà nước giao cho xí nghiệp và là căn cứ xét duyệt hoàn thành toàn diện kế hoạch, xét duyệt hoàn thành vượt mức kế hoạch; nhưng chỉ tính mức trích cơ bản vào các quỹ xí nghiệp thì lấy kế hoạch tính theo số kiểm tra làm căn cứ.

4/ Phần lợi nhuận vượt kế hoạch nói chung phân phối lợi như sau: trích thêm vào quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi, mỗi quỹ 5% số lợi nhuận vượt kế hoạch.

Thí dụ:

	Sản phẩm tiêu thụ	Lợi nhuận nộp
Xí nghiệp được giao kế hoạch tính theo số kiểm tra	100.000 cái	50.000 đ
Xí nghiệp đăng ký cao thêm được duyệt	12.000 cái	6.000 đ
Cộng:	112.000 cái	56.000 đ

Quỹ lương cấp bậc bình quân thực tế của xí nghiệp là 175.000 đồng.

a) Trường hợp xí nghiệp hoàn thành 100% kế hoạch (có đăng ký cao):

Các chỉ tiêu	Số thực hiện kế hoạch Tính theo số kiểm tra	Mức trích cho mỗi quỹ Đăng ký cao tổng số khen thưởng và phúc lợi
		12.000 112.000 Mức trích cơ bản: $6\% \times 175.000 \text{ đ} = 10.500 \text{ đ}$ 6.000 56.000 Mức trích đăng ký cao: $0,2\% \times 100\% = 20\%$ $(20\% \times 6.000 \text{ đ} = 1.200$ Cộng: 11.700 đ
- Sản phẩm tiêu thụ	100.000 cái	
- Lợi nhuận nộp	50.000 đ	